## ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP. HỒ CHÍ MINH TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN BỘ MÔN TOÁN – LÝ

## ĐỀ THI CUỐI KỲ MÔN XÁC SUẤT THỐNG KÊ

Học kỳ 2, năm học 2018-2019.

Ngày thi: / / 2019.

Thời gian làm bài: 90 phút.

Được sử dụng tài liệu giấy.

## (Lưu ý: Đề thi gồm có 2 trang)

**Câu 1.**(1.5 điểm) Tuổi thọ của một loại chip máy tính là đại lượng ngẫu nhiên X (đơn vị tính là giờ) có phân phối chuẩn, trong đó tuổi thọ trung bình là 120000 giờ và độ lệch chuẩn là  $\sigma = 30000$  giờ.

- a) Tính tỷ lệ chip có tuổi thọ trên hơn 140000 giờ.
- b) Hãy tính xác suất trong 100 chip loại này có ít nhất 20 chip có tuổi thọ trên 140000 giờ.

**Câu 2.**(1.5 điểm) Cho biến ngẫu nhiên X và Y có phân phối xác suất đồng thời như sau :

		x			
P(x,y)		1	2	3	4
	1	0	0.06	0.06	0.10
y	2	0.10	0.10	0.04	0.04
	3	0.40	0.10	0	0

- a) X và Y có độc lập nhau hay không? Vì sao?
- b) Tính xác suất  $P(X + Y \le 3), P(X > 1 | Y = 2).$

**Câu 3.**(1.5 điểm) Cho 2 biến ngẫu nhiên X,Y có hàm mật độ đồng thời

$$f(x,y) = \begin{cases} Cxy & \text{n\'eu } x \in [0,2], y \in [1,3], \\ 0 & \text{n\'eu } (x,y) \text{ kh\'ac.} \end{cases}$$

- a) Tìm C.
- b) Tính xác suất  $P(X \le 1 \cap Y > 2)$ .
- c) Tính xác suất  $P(X \le 1|Y > 2)$ .

## Câu 4.(2 d)

- a) Khảo sát 500 websites mới đăng ký trên internet người ta phát hiện có 24 website vô danh. Xây dựng khoảng ước lượng cho tỷ lệ website vô danh trong số những website mới với độ tin cậy là 95%.
- b) Nếu muốn ước lượng tỷ lệ người trưởng thành Việt Nam biết nhóm máu của mình với độ tin cậy 95% và sai số tối đa 0.02 thì cần khảo sát ít nhất bao nhiêu người?

người?

4. 
$$n = 500$$
,  $f = \frac{24}{500} = 0,0048$ 

Đô thú cây  $1 - d = 95\% \implies Z_{d/2}$ 

. Độ chính xáu .  $Z_{1/2}$   $\sqrt{\frac{1}{n}} = \cdots$ 

Sai sô'tôí đa 
$$Z_{d/2} \cdot \frac{1}{2\sqrt{n}} = 0,02$$
  
 $\Rightarrow \sqrt{n}$ 

Câu 5.(2.5 d)

- a) Tổ chức bảo vệ môi trường của Mỹ (EPA) quan tâm chất lượng nước uống phục vụ trên các chuyến bay. Họ kiểm tra ngẫu nhiên 112 chuyến bay và phát hiện +6: +5 +60% có 14 chuyến bay phục vụ nước uống bị nhiễm khuẩn trên mức cho phép. Để biết có thể đưa ra kết luận rằng có trên +70% chuyến bay có nước bị nhiễm khuẩn hay không, họ có thể dùng bài toán kiểm định giả thiết. Hãy phát biểu giả thiết +70% và đối thiết +10% của bài toán đó?
- b) Sở cứu hỏa Scottsdale đặt mục tiêu là phản hồi những cuộc gọi cứu hỏa \\
  \( \begin{align\*} \text{4trong thời gian trung bình 4 phút.} \text{ Thời gian phản hồi có phân phối chuẩn với độ bình lệch chuẩn là 1 phút. Một mẫu khảo sát gồm 18 cuộc gọi cứu hỏa với thời gian \( \begin{align\*} \text{4 phản hồi trung bình là 4 phút 30 giây có chỉ ra rằng sở cứu hỏa đó không đạt được mục tiêu ở mức ý nghĩa \( \alpha = 0.01 \) không ?

  \( \begin{align\*} \text{5 \\ \text{2.001} \Rightarrow \\ \text{2.001} \Righ

Câu 6.(1 điểm) Sau đây là dữ liệu về tốc độ vi xử lý (Microprocessor Speed) và công suất tiêu tán năng lượng (Power dissipation) của các loại chip

	X	Y
Chip	Microprocessor Speed (MHz)	Power Dissipation (watts)
1989 Intel 80486	20	3
1993 pentium	100	10
1997 Pentium II	233	35
1998 Intel Celeron	300	20
1999 Pentium III	600	42
1999 AMD Athlon	600	50
2000 Pentium 4	1300	51
2004 Celeron D	2100	73
2004 Pentium 4	3800	115
2005 Pentium D	3200	130
2007 AMD Phenom	2300	95
2008 Intel Core 2	3200	136
2009 Intel Core i7	2900	95
2009 AMD Phenom II	3200	125

Nguồn: http://en.wikipedia.org và New Scientist, 208, no. 2780 (October 2, 2010), p. 41.

- a) Tính hệ số tương quan và đánh giá về tính tuyến tính (mạnh hay yếu) của  $\Gamma$  = mối liên hệ phụ thuộc giữa X và Y. Viết phương trình hồi qui tuyến tính của công suất tiêu tán năng lượng theo tốc độ vi xử lí.
  - b) Dự đoán về công suất tiêu tán năng lượng nếu tốc độ vi xử lí là 3500 MHz?

Hết

Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.

Trưởng Bộ môn Toán-Lý

Câu 2. a. 
$$P(X = 1; Y = 1) = 0$$

$$P(X = 1) = 0.5$$

$$P(Y = 1) = 0.22$$

$$P(X = 1, Y = 1) \neq P(X = 1) P(Y = 1)$$

$$\Rightarrow X.Y. \text{ không đôc lập.}$$
b.  $P(X + Y \le 3) = P(X = 1, Y = 1) + P(X = 1, Y = 2)$ 

$$+P(X = 2, Y = 1) = 0.16$$

$$P(X > 1 | Y = 2)$$

$$= \frac{P(X > 1, Y = 2)}{P(Y = 2)} = \frac{0.18}{0.28} = \frac{9}{14}$$
Câu 3.

a.  $1 = \int_{-\infty}^{\infty} \int_{-\infty}^{\infty} f(x, y) dx dy$ 

$$= \int_{1}^{3} \int_{1}^{2} cxy dx dy = \int_{1}^{3} \frac{cx^{2}}{2}y \int_{1}^{2} dy$$

$$= \int_{1}^{3} 2cy dy = cy^{2} \int_{1}^{3} = 8c$$

$$\Rightarrow c = \frac{4}{8}.$$
b.  $P(X \le 1 \cap Y > 2) = \int_{-\infty}^{\infty} \int_{2}^{\infty} f(x, y) dy dx$ 

$$= \int_{0}^{1} \frac{4}{8} x \frac{y^{2}}{2} \int_{1}^{3} dx = \int_{1}^{4} \frac{5}{16} x dx = \frac{5}{32} x^{2} \int_{0}^{1} = \frac{5}{32}$$

$$= \int_{0}^{1} \frac{1}{8} x \frac{y^{2}}{2} \Big|_{1}^{3} dx = \int_{0}^{1} \frac{5}{16} x dx = \frac{5}{32} x^{2} \Big|_{0}^{1} = \frac{5}{32}$$

c. 
$$P(X \le 1 \mid Y \ge 2) = \frac{P(X \le 1 \cap Y > 2)}{P(Y > 2)}$$

$$= \frac{5/32}{\int_{0.2}^{2} \int_{0.2}^{3} \frac{1}{8} xy \, dy \, dx}$$

$$= \frac{5/32}{\int_0^2 \frac{1}{16} xy^2 \int_1^3 dx}$$

$$=\frac{5/32}{\int_0^2 \frac{1}{16} \pi} dx = \frac{5/32}{\frac{5}{32} x^2 \Big|_0^2} = \frac{8}{32} = \frac{1}{4}$$